

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày 11-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn La
2. Ông Ngô Thanh Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện LG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh BG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn M, sinh năm 1974. ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn NT, xã QT, huyện LG, tỉnh BG; tên gọi khác: không có. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T, con bà Nguyễn Thị T1 (đều đã chết); gia đình có 10 chị em, bị cáo là con thứ M, có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2003.

- Tiền án, tiền sự: Không có

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện LG - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hoàng Văn Tr, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn QH, xã QT, huyện LG, tỉnh BG - (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn NT, xã QT, huyện LG, tỉnh BG - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn 8, xã A, huyện LG, tỉnh BG - (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 8, xã A, huyện LG, tỉnh BG - (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn M là đối tượng nghiện ma túy, đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung T1 y tế huyện LG. Quá trình điều trị, M có quen biết với Hoàng Văn Tr, sinh năm 1990 trú tại thôn QH, xã QT, huyện LG. Khoảng 07 giờ sáng ngày 24/6/2020, M đi xe mô tô BKS 98M1-205.39 từ nhà xuống Trung y tế huyện LG để uống Methadone. Khi đi đến cây xăng gần Quân đoàn 2 thì M gặp Tr. Tại đây, Tr nhờ M mua cho 200.000đ “nước” (M hiểu là Tr muốn mua 200.000đ ma túy đá), M đồng ý, hai bên thống nhất sau khi M mua được ma túy sẽ đến cổng Trường Trung học phổ thông LG số 2 để đưa ma túy cho Tr. Sau khi uống thuốc xong, M điều khiển xe mô tô đến khu 3, thị trấn Kép mua 200.000đ tiền ma túy của một người đàn ông không quen biết đứng ở khu vực đường tàu, người đàn ông đồng ý và đưa 01 túi nilon màu trắng, có rãnh khóa nhựa và viên màu xanh trong đựng ma túy đá cho M. M cầm gói ma túy trên, đút vào túi quần phía sau bên trái và điều khiển xe mô tô đến cổng Trường Trung học phổ thông LG số 2 đợi Tr thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm:

- + Tại túi quần phía sau bên trái Vũ Văn M đang mặc: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viên màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp;

- + Tại túi quần phía sau bên phải Vũ Văn M đang mặc: 01 ví da màu nâu trong có 306.000đ; 02 thẻ uống thuốc Methamdone; 01 đăng ký xe mô tô BKS 98M1 – 205.39 (bản phô tô);

- + 01 xe mô tô hiệu Honda kiểu dáng Vision, BKS 98M1 – 205.39;

- + Tại túi quần phía trước, bên trái Vũ Văn M đang mặc: 01 điện thoại di động vỏ màu trắng, nhãn hiệu Mobbistar;

- + Tại hộc để đồ bên trái trên xe mô tô Vision M đang đi: 01 điện thoại di động vỏ máy màu vàng nhạt, màn hình vỡ, mặt sau có chữ Meizu.

Tại kết luận giám định số 773/KL-KTHS ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BG kết luận: “Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viên màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,168 gam, loại Methamphetamine”

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 28/7/2020 của VKSND huyện LG, tỉnh BG truy tố bị cáo Vũ Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện LG đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện LG và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa.

- Chị Nguyễn Thị H khai: Chị là vợ của bị cáo M, chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 98M1-205.39 mà bị cáo M sử dụng ngày 24/6/2020 là xe của chị cho bị cáo mượn để đi uống thuốc Methadone, chị không biết bị cáo mượn để đi mua ma túy. Nay chị đã được cơ quan Công an trả lại xe này nên chị không có ý kiến gì.

Anh Hoàng Văn Tr là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến của vụ án vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã trích đọc lời khai của những người này tại phiên tòa, bị cáo M không có ý kiến gì về lời khai của họ.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 24/6/2020. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử lý về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có chứa ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 ví da màu nâu, 02 thẻ uống thuốc Methamdone; số tiền 306.000 đồng, 02 điện thoại di động nhưng tạm giữ tài sản để đảm bảo thi hành án.

- Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 10 phút, ngày 24/6/2020, tại cổng Trường Trung học phổ thông LG số 2, thị trấn Kép, huyện LG, tỉnh BG; Vũ Văn M, sinh năm 1974 trú tại thôn NT, xã QT, huyện LG có hành vi tàng trữ trái phép 0,168 gam ma túy Methamphetamine thì bị tổ tuần tra Công an thị trấn Kép, huyện LG bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện LG truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước việc mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an của địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác. Nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, bị cáo đã cố ý phạm tội nên cần phải xử phạt nghiêm để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo là người trực tiếp thờ cúng Liệt sĩ Vũ Xuân Lạng (là anh trai của bị cáo) và có bố là Vũ Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung công quỹ Nhà nước. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa và để bị cáo yên tâm cải tạo thành người lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LG không có cơ sở

để điều tra xử lý, HĐXX không xem xét;

Đối với Hoàng Văn Tr, tại Cơ quan điều tra Tr không thừa nhận việc đưa tiền nhờ M đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho M và Tr đối chất nhưng chưa làm rõ được. Ngoài lời khai của M không có tài liệu khác chứng minh nên tách ra khỏi vụ án, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử lý về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có chứa ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo 01 ví da màu nâu, 02 thẻ uống thuốc Methamdone, số tiền 306.000 đồng được niêm phong trong một phong bì thư dán kín ký hiệu “Tiền thu giữ của Vũ Văn M”, 01 điện thoại di động vỏ màu trắng, nhãn hiệu Mobbistar; 01 điện thoại di động vỏ máy màu vàng nhạt, màn hình vỡ, mặt sau có chữ Meizu nhưng tạm giữ tạm giữ tài sản của M để đảm bảo thi hành án.

Chiếc xe mô tô BKS 98M1 – 205.39 là tài sản của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 (vợ M), chị H không biết việc bị cáo sử dụng xe của chị để đi mua ma túy nên ngày 06/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LG đã ra quyết định xử lý vật trả lại xe cho chị H nên HĐXX không xem xét.

[10] Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo quy định Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn M **12 (M hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2020.

2. Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có chứa 0,126 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 ví da màu nâu; 02 thẻ uống thuốc Methamdone; số tiền 306.000 đồng được niêm phong trong một phong bì thư dán kín ký hiệu “Tiền thu giữ của Vũ Văn M”, 01 điện thoại di động vỏ màu trắng, nhãn hiệu Mobbistar; 01 điện thoại di động vỏ máy màu vàng nhạt, màn hình vỡ, mặt sau có chữ Meizu. Tạm giữ tài sản của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm của vật chứng theo như biên bản về việc giao nhận vật chứng số 111 và 113 ngày 31/7/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LG).

3. Về án phí: Bị cáo **Vũ Văn M** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Án xử công khai sơ thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn La + Ngô Thanh Xuân

Vũ Thị Thiêm

Nơi nhận:

- VKSND, Công an huyện LG;
- VKSND, Sở TP tỉnh BG;
- TAND tỉnh BG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiêm